

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

* *Bị đơn*: Bà **Trương Thị P**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Trương Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Trương Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Trương Thị P thỏa thuận, thống nhất giao hai con chung tên Nguyễn Trương Gia Thịnh, sinh ngày 19/08/2012 và Nguyễn Trương Gia Hưng, sinh ngày 05/05/2014 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn (Theo nguyện vọng của cháu Thịnh). Anh Nguyễn Minh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/2cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 28/5/2020 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Địa

điểm cấp dưỡng: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Anh Nguyễn Minh T được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh T đồng ý chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001259 ngày 02/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- CQ thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kim Sa Pha